TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 14 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2023, về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Lại Thị Kim L, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn Đống Năm, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, Thái Bình

2- Anh Đào Nhật Th, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số nhà 122 đường Trần Thái Tông, phường Bồ Xuyên, thành phốThái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lại Thị Kim L và anh Đào Nhật Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình vào ngày 23/12/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thành phố Thái Bình, vợ chồng sinh sống hòa thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn chị L và anh Th thừa nhận: Vợ chồng mâu thuẫn về phương pháp giáo dục con cái và vấn đề quản lý tài chính kinh tế trong gia đình, tiền của ai người đó chi tiêu, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, việc mâu thuẫn đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 01/2022

chị L bỏ về xã Đông Động sinh sống cùng bố, mẹ chị L anh Th không tìm gọi chị L về đoàn tụ lần nào.

Nay anh Th và chị L đều xác định vợ chồng ly thân từ tháng 01/2019 cho đến nay, vợ chồng không còn tình cảm chị L và anh Th đều xin được thuận tình ly hôn.

Xét thấy vợ chồng chị L và anh Th mâu thuẫn đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, nay chị L và anh Th đều tự nguyện thuận tình ly hôn. Do đó, Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của chị L và anh Th .

[2] Về quan hệ con chung:

Chị L và anh Th có một con chung là Đào Diệp Thảo V, sinh ngày 27/02/2017. Anh Th và chị L xác định khi yêu nhau thì chị L đã có thai cháu Đào Diệp Thảo V được khoảng hơn 6 tháng thì anh Th và chị L mới đi đăng ký kết hôn. Anh Th và chị L đều xác định cháu Đào Diệp Thảo V là con chung của anh Th và chị L. Ly hôn chị L và anh Th thoả thuận:

Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung chị L không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy sự thoả thuận của anh Th và chị L. là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, Toà án công nhận sự thoả thuận của anh Th và chị L.

[3] Về quan hệ tài sản, công sức:

Anh Th và chị L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí:

Anh Th và chị L thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lại Thị Kim L và anh Đào Nhật Th.

+ Về con chung: chị Lại Thị Kim L là người trực tiếp nuôi dạy con chung Đào Diệp Thảo V, sinh ngày 27/02/2017, chị L không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Th có quyền đi lại chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

+ Về quan hệ tài sản, công sức:

Anh Th và chị L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+Về lệ phí Toà án:

Anh Th và chị L mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền 300.000đồng mà anh Th và chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003176 ngày 06/4/2023 tại chi Cục thi hành án dân sự sang thi hành phần lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

2. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Đông Hưng.
-VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND phường Bồ Xuyên.
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Tiến Hưng